

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1573/GP-UBND

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 10 năm 2019

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG  
TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo kết quả thẩm định số 1335/SNN-CCTL ngày 25/9/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp giấy phép cho Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi như sau:

1. Tên hạng mục cấp phép: Thi công xây dựng đường giao thông Bờ Nam Kênh Bắc đoạn từ cống điều tiết Hồ đến cống điều tiết Á Lữ, huyện Thuận Thành.

2. Vị trí:

- Đoạn 1: từ Km0+000 - Km1+900.

+ Điểm đầu: Xuất phát từ Km0+000 lý trình lập dự án (giao với tuyến đường Âu Cơ thị trấn Hồ tại cống điều tiết Hồ);

+ Điểm cuối: Kết thúc tại Km1+900 lý trình lập dự án (giao với đường tỉnh lộ 276 tại cống điều tiết thôn Á Lữ).

- Đoạn 2: từ Km1+900 - Km3+680.55.

+ Điểm đầu: Xuất phát từ Km1+900 lý trình lập dự án (giao với tuyến đường vào thôn Đồng Đông);

+ Điểm cuối: Kết thúc tại Km3+680.55 lý trình lập dự án (giao với đường tỉnh lộ 276 tại cống điều tiết thôn Á Lữ).

3. Quy mô xây dựng

Đường giao thông Bờ Nam Kênh Bắc đoạn từ cống điều tiết Hồ đến cống điều tiết Á Lữ, huyện Thuận Thành có chiều dài  $L=3680.55m$  có vị trí như sau:

- Mép đường bê tông cách mép trong bờ nam Kênh Bắc 0.5m; cao độ mặt đường (mặt bờ kênh) cao hơn mực nước thiết kế 0.5m, tại hạ lưu điều tiết Á Lữ 5.30 tại thượng lưu điều tiết Hồ 4.85 (cao độ thủy lợi). Theo đường mực nước từ cống điều tiết Á Lữ đến cống điều tiết Hồ, huyện Thuận Thành, các vị trí có cầu, cống

qua kênh vượt dốc đảm bảo kỹ thuật, an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông; đảm bảo cho các công trình thủy lợi hoạt động bình thường.

- Mặt cắt ngang:  $B_{nền} = B_{mặt} + B_{lề} = 4.5m + 2 \times 0.5m = 5.5m$ .

4. Các thông số kỹ thuật:

- Cấp đường: Đường GTNT loại A theo tiêu chuẩn thiết kế đường GTNT TCVN10380:2014; Vận tốc thiết kế:  $V=30km/h$ ; Loại kết cấu mặt đường: Mặt đường Bê tông xi măng; Tải trọng thiết kế: Trục xe 10T, hoạt tải HL93; Kết cấu mặt đường điển hình: Bê tông xi măng dày 20cm; Lớp nilon chống mất nước; Cấp phối đá dăm loại 1 dày 25cm; Đất đắp K95;

- Thi công đầy đủ các hạng mục: Nền mặt đường, thoát nước, tổ chức giao thông, các công lấy nước, tiêu thoát nước;

5. Thời gian cấp phép: 180 ngày kể từ ngày được cấp phép.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

1. Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng các nội dung trong giấy phép, mọi thay đổi liên quan đến nội dung trên phải báo cáo với cơ quan có thẩm quyền và được chấp thuận bằng văn bản;

- Trước khi thi công phải trình giấy phép với Chi cục Thủy lợi, Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Đuống để kiểm tra, giám sát quá trình thi công, đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, các chỉ tiêu chính tại Điều 1 của Giấy phép này. Sau khi thi công hoàn thành công trình, Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành chỉ đạo đơn vị thi công có trách nhiệm nạo vét, vận chuyển tất cả các vật cản, đất cát trong lòng kênh trong quá trình thi công gây ra (nếu có).

2. Các đơn vị có liên quan:

Chi cục Thủy lợi Bắc Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Đuống thường xuyên kiểm tra quá trình thi công xây dựng theo đúng hồ sơ thiết kế BVTC và sự phù hợp với giấy phép được cấp.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Thuận Thành, Chi cục Thủy lợi; Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Đuống, Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Thuận Thành căn cứ Quyết định thi hành. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Thành**